

Số: 13 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 15 tháng 01 năm 2018

| SỞ DU LỊCH HẢI PHÒNG | |
|----------------------|-------------------------------------|
| Số đến: 130 | |
| Ngày đến: 16/01 | |
| | CT PH |
| Giám đốc | <input checked="" type="checkbox"/> |
| PGĐ.Thường | <input checked="" type="checkbox"/> |
| PGĐ.Sơn | <input type="checkbox"/> |
| PGĐ.Phong | <input type="checkbox"/> |
| Văn phòng | <input checked="" type="checkbox"/> |
| Thanh tra | <input type="checkbox"/> |
| QLLH | <input type="checkbox"/> |
| QLCSLT&DVDL | <input type="checkbox"/> |
| QH-KH&PTDL | <input type="checkbox"/> |
| | <input type="checkbox"/> |
| | <input type="checkbox"/> |

KẾ HOẠCH
Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018
trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017), Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, đặc biệt là việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện tốt các nguyên tắc kiểm soát thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo tính minh bạch, khách quan, công bằng, liên thông, kịp thời và chính xác.

2. Yêu cầu:

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, địa phương.

- Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm, thời hạn thực hiện, kết quả thực hiện.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.



II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt, chỉ đạo việc triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

2. Bảo đảm chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố có quy định về thủ tục hành chính (trường hợp được luật giao quy định).

3. Kịp thời công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn thành phố; thực hiện công khai thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định.

4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính nhằm phát hiện những vướng mắc, khó khăn, tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; kịp thời hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện thống nhất, hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Trung ương và thành phố; xử lý nghiêm khắc những trường hợp vi phạm quy định trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

5. Rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố để đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng 03 giảm: giảm thời gian, giảm chi phí, giảm hồ sơ; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính chưa phù hợp, không cần thiết, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính.

6. Phát huy vai trò của cá nhân, tổ chức trong việc phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

7. Kiến toàn hệ thống đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; thường xuyên tập huấn nâng cao nghiệp vụ cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính và cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

8. Tích cực đề xuất các sáng kiến, giải pháp thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính

đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định.

(Nội dung thực hiện chi tiết theo phụ lục gửi kèm Kế hoạch)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Kinh phí tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2018 do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Sở Tài chính phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

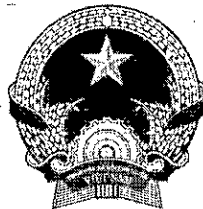
2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; xây dựng, triển khai Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 tại cơ quan, địa phương; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố) xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các quận, huyện;
- C, PVP UBNDTP;
- Công thông tin điện tử TP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Văn phòng

Email:

vpubnd@haiphong.gov.vn

Cơ quan: Ủy ban Nhân dân
thành phố Hải Phòng

Thời gian ký: 15.01.2018

14:37:06 +07:00

Nguyễn Xuân Bình

NỘI DUNG THỰC HIỆN

Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2018 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 43 /KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của UBND thành phố Hải Phòng)

| Stt | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Kết quả công việc |
|----------|--|--------------------------|---|--------------------------------------|--|
| I | Công tác chỉ đạo, điều hành; hướng dẫn, đôn đốc hoạt động kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn thành phố | Văn phòng UBND thành phố | Cơ quan, đơn vị liên quan | Tháng 01/2018 | Kế hoạch của UBND thành phố |
| 2 | Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | Văn phòng UBND thành phố | Cơ quan, đơn vị liên quan | Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định | Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố |
| 3 | Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kiểm soát TTHC năm 2018 trên địa bàn thành phố | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Cả năm 2018 | - Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; - Văn bản hướng dẫn, đôn đốc của Văn phòng UBND thành phố |
| 4 | Hướng dẫn, đôn đốc việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 gắn với thực | Sở Khoa học và Công nghệ | - Văn phòng UBND thành phố; | Cả năm 2018 | - Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; - Văn bản hướng dẫn, |

| | | | | | |
|---|---|---|--|---------------|---|
| | hiện TTHC | | <ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | | đơn đốc của Sở Khoa học và Công nghệ |
| 5 | Hướng dẫn, đơn đốc việc đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố; nâng cao hiệu quả, tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC mức độ 3, 4 | Sở Thông tin và Truyền thông | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Cả năm 2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; - Văn bản hướng dẫn, đơn đốc của Sở Thông tin và Truyền thông. |
| 6 | Hướng dẫn, đơn đốc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao số hồ sơ TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích | Sở Thông tin và Truyền thông | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND thành phố; - Bưu điện TP; - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Cả năm 2018 | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; - Văn bản hướng dẫn, đơn đốc của Sở Thông tin và Truyền thông |
| 7 | Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018 của các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện | <ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Văn phòng UBND thành phố | Tháng 01/2018 | Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2018 của các cơ quan, đơn vị. |

| | | | | | |
|------------|---|---|---|--------------|--|
| II | Bảo đảm chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố có quy định về TTHC (trường hợp được luật giao quy định) | | | | |
| 1 | Đánh giá tác động của TTHC trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố | Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC | - Sở Tư pháp; - Văn phòng UBND thành phố; - Cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên | Các biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp |
| 2 | Lấy ý kiến tham gia, quy định về TTHC | Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC | - Sở Tư pháp; - Văn phòng UBND thành phố; - Cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên | Văn bản tham gia ý kiến đối với quy định về TTHC trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố |
| 3 | Thẩm định quy định về TTHC trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố | Sở Tư pháp | Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC | Thường xuyên | Văn bản thẩm định của Sở Tư pháp đối với quy định về TTHC trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của thành phố |
| III | Công bố, công khai TTHC | | | | |
| 1 | Trình Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC, Quyết định công bố TTHC | Sở, ban, ngành | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Quyết định công bố của Chủ tịch UBND |

| | | | | | |
|---|--|---|--|--------------|--|
| | theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ | | phố | | thành phố |
| 2 | Nhập, đăng tải, kết nối, tích hợp dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; | Thường xuyên | Công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định |
| 3 | Công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Niêm yết TTHC trên bảng gắn trên tường, bảng trụ xoay, bảng di động... hoặc bảng điện tử đảm bảo thuận tiện, phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị |
| 4 | Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của thành phố | Văn phòng UBND thành phố | Cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên | Tạo thuận lợi việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp trên địa bàn thành phố |
| 5 | Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Tạo thuận lợi việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị |
| 6 | Thường xuyên thống kê, hệ thống hóa | Sở, ban, ngành | - Văn phòng | Thường xuyên | Cập nhật quy định mới |

| | | | | | |
|-----------|--|---|---|--------------|--|
| | TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp; hướng dẫn UBND quận, huyện, phường, xã, thị trấn công khai và thực hiện TTHC theo lĩnh vực quản lý ngành | | UBND thành phố; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | | về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp trên địa bàn thành phố |
| IV | Kiểm soát việc thực hiện TTHC | | | | |
| 1 | Thành lập các Đoàn kiểm tra của thành phố kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn thành phố; kết hợp kiểm tra với các Đoàn kiểm tra của thành phố có nội dung liên quan; chủ động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề việc giải quyết TTHC | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Cả năm 2018 | Văn bản đánh giá kết quả kiểm tra; kiến nghị giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế; đề xuất xử lý vi phạm quy định trong việc giải quyết TTHC |
| 2 | Thành lập Đoàn kiểm tra nội bộ kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Kiểm soát việc giải quyết TTHC tại đơn vị; kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế |
| 3 | Sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát TTHC theo hướng dẫn của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Thường xuyên | Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC |

| | | | | | |
|----------------------------------|---|---|--|--------------------------|---|
| 4 | Xây dựng các phần mềm kết nối thông tin, phục vụ giải quyết TTHC thống nhất, liên thông, chặt chẽ | Sở Thông tin và Truyền thông | - Văn phòng UBND thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Cả năm 2018 | Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tiếp nhận, giải quyết TTHC |
| V. Rà soát, đánh giá TTHC | | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2018 của cơ quan, đơn vị | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Văn phòng UBND thành phố | Tháng 02/2018 | Xác định rõ yêu cầu, trách nhiệm, thời gian thực hiện và các TTHC, nhóm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được rà soát, đánh giá năm 2018 theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ |
| 2 | Thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2018 của cơ quan, đơn vị theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Văn phòng UBND thành phố | Quý I - Quý III năm 2018 | Báo cáo kết quả thực hiện và phương án đơn giản hóa TTHC của cơ quan, đơn vị gửi Văn phòng UBND thành phố trước ngày 15/8/2018 |

| | | | | | |
|-----------|--|---|---|--------------|---|
| 3 | Tổng hợp kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của thành phố | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Quý III/2018 | Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC và phương án đơn giản hóa TTHC năm 2018 của UBND thành phố |
| VI | Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính | | | | |
| 1 | Công khai thông tin về nơi tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Cung cấp cho tổ chức, cá nhân địa chỉ, số điện thoại, hộp thư điện tử của cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị |
| 2 | Khai thác Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo hướng dẫn của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Thường xuyên | Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố trên Hệ thống thông tin |
| 3 | Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Thường xuyên | Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị |

| | | | | | |
|------------|---|---|---|----------------|--|
| 4 | Xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | Báo cáo kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị |
| 5 | Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính. | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Thường xuyên | Người dân, doanh nghiệp nhận được kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị |
| VII | Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Kiện toàn hệ thống đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | Tháng 01/2018 | - Văn bản hướng dẫn của Văn phòng UBND thành phố; - Danh sách đầu mối |
| 2 | Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho hệ thống đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Trong năm 2018 | Nâng cao nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho hệ thống đầu mối |
| 3 | Biên soạn, cung cấp tài liệu về cải cách TTHC, nghiệp vụ kiểm soát | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, | Trong năm 2018 | Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát |

| | | | | | |
|-------------|---|--|--|----------------|---|
| | TTHC đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố | | huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | | TTHC |
| 4 | Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho cán bộ, công chức, viên chức liên quan tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện | - Văn phòng UBND thành phố; - UBND phường, xã, thị trấn | Trong năm 2018 | Nâng cao nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức, viên chức liên quan |
| VIII | Đề xuất sáng kiến, giải pháp thực hiện kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Tổ chức đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về kiểm soát TTHC | Văn phòng UBND thành phố | Cơ quan, đơn vị liên quan | Trong năm 2018 | Học tập kinh nghiệm; đề xuất các giải pháp trong thực hiện kiểm soát TTHC |
| 2 | Tổ chức các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, lấy ý kiến đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong thực hiện kiểm soát TTHC | Văn phòng UBND thành phố | Cơ quan, đơn vị liên quan | Trong năm 2018 | Báo cáo, đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong thực hiện kiểm soát TTHC |
| 3 | Chủ động đề xuất, tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong tiếp nhận, giải quyết TTHC | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn. | Văn phòng UBND thành phố | Thường xuyên | - Báo cáo, đề xuất các sáng kiến, giải pháp; - Tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị |

| | | | | | |
|-----------|--|---|---|--|--|
| IX | Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC | | | | |
| 1 | Tuyên truyền, phổ biến về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC, cải cách TTHC trên các phương tiện thông tin đại chúng | <ul style="list-style-type: none"> - Báo Hải Phòng; Báo An ninh Hải Phòng; - Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng; - Cổng thông tin điện tử thành phố | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND thành phố; - Sở Thông tin và truyền thông; - Cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên | Đăng tải tin bài; xây dựng chuyên mục, phóng sự về tình hình, kết quả thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trên địa bàn thành phố |
| 2 | Công khai văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành có quy định về TTHC và các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND thành phố trên Phụ trương Pháp luật thành phố Hải Phòng | Sở Tư pháp | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND thành phố; - Báo Hải Phòng | Thường xuyên | Công khai trên Phụ trương Pháp luật thành phố Hải Phòng do Sở Tư pháp và Báo Hải Phòng phối hợp thực hiện |
| 3 | Biên soạn, phát hành tài liệu, tờ gấp... tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC | Văn phòng UBND thành phố | <ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Trong năm 2018. | Đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC đến tổ chức, cá nhân. |
| X | Thông tin, báo cáo về kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Báo cáo thực hiện kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở, ban, ngành; - UBND quận, | Văn phòng UBND thành phố | Báo cáo hàng quý, báo cáo năm hoặc báo | Báo cáo quý của Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện gửi Văn |

| | | | | | |
|---|--|---|---|---|--|
| | của Văn phòng Chính phủ | huyện; - UBND phường, xã, thị trấn. | phố | cáo đột xuất | phòng UBND thành phố trước ngày 25 của tháng cuối quý (báo cáo năm 2018 gửi trước ngày 25/12/2018) |
| 2 | Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn thành phố | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Báo cáo hàng quý, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất | Báo cáo của UBND thành phố gửi Văn phòng Chính phủ |
| 3 | Sử dụng Phân hệ Quản lý báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC trên Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát TTHC theo hướng dẫn của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ | Văn phòng UBND thành phố | - Sở, ban, ngành; - UBND quận, huyện; - UBND phường, xã, thị trấn | Báo cáo hàng quý, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất | Báo cáo điện tử theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ |